TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **739**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 631/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Trần Ngọc L, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: D8/260A, tổ A, ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Hoài N, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: D8/260A, tổ A, ấp C, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Kể từ ngày lập bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc L và ông Nguyễn Hoài N.

- Về con chung và cấp dưỡng: Có 01 (một) con chung là Nguyễn Hoài H, sinh ngày 27/5/2023, giới tính: Nam. Bà Trần Ngọc L và ông Nguyễn Hoài N cùng thống nhất là bà L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoài H và ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng cho trẻ Nguyễn Hoài H.

Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 15/8/2024 cho đến khi chấm dứt việc cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp ông Nguyễn Hoài N không thực hiện việc cấp dưỡng cho con theo thỏa thuận thì bà Trần Ngọc L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm

quyền thi hành việc ông Nguyễn Hoài N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Kể từ khi bà Trần Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hoài N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông Nguyễn Hoài N phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng cho con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Ngọc L và ông Nguyễn Hoài N cùng xác nhận là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Trần Ngọc L và ông Nguyễn Hoài N đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Trần Ngọc L và ông Nguyễn Hoài N cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005775 ngày 24/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Trần Ngọc L và ông Nguyễn Hoài N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

2 000015 032209

THẨM PHÁN

Nguyễn Gia Nam